

Số: 107/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 139/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 04 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Bé M**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: **Số B Đ, xã M, thành phố L, tỉnh An Giang.**

- Bị đơn: **Anh Dương Văn P**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: **Số B, ấp T, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Trần Thị Bé M** và anh **Dương Văn P**. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 19, ngày 16/03/2023 của **Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre** chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **Trần Thị Bé M** và anh **Dương Văn P** khai thống nhất không có, nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Chị **Trần Thị Bé M** và anh **Dương Văn P** khai thống nhất không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Chị **Trần Thị Bé M** và anh **Dương Văn P** khai thống nhất không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị **Trần Thị Bé M** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị **Trần Thị Bé M** đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004204 ngày 20 tháng 03 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị **Trần Thị Bé M** được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã B (số 19 ngày 16/03/2023);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thị Yến Nhi